TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 71/2024/HS-PT Ngày 12-7-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Anh Tuyết và ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Hảo - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo Đoàn T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Đoàn Thanh T**, sinh năm 1986 tại: Thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con bà Đoàn Thị C, có vợ (kết hôn tháng 3/2024) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 84/2009/HS-ST ngày 27/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Đoàn Thanh T 06 năm tù về tội "Cướp tài sản". Ngày 14/01/2014, T chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo tại ngoại. Vắng mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu dân cư B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2022, Đoàn Thanh T và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; trú tại khu dân cư B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương đều là công nhân của Công ty

TNHH T3, có địa chỉ ở phường P, thị xã K. Anh H được Công ty giao nhiệm vụ quản lý và sửa chữa xe nâng. T được Công ty giao nhiệm vụ lái xe nâng. Ngày 14/8/2022, Công ty TNHH T3 ký hợp đồng bốc xếp nâng hạ xi măng với Công ty X, có địa chỉ ở phường M, thị xã K. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc T điều khiển xe nâng nhãn hiệu KOMATSU, màu vàng cam, chiều dài là 4,5m, rộng 1,2m, phía trước xe có 02 càng bằng kim loại, mỗi càng dài 02m, bản rộng 17cm, chỗ dày nhất 5,5cm, chỗ mỏng nhất 1,8cm vào phân xưởng P3 Công ty X để lấy xi măng đưa lên xe ô tô thì anh H đến kiểm tra xe, nhắc nhở xe T điều khiển để bẩn và yêu cầu vệ sinh dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại cãi chửi nhau một lúc. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe nâng vào phân xưởng P3 để lấy hàng. Trên đường đi, T ngoảnh mặt lại thấy anh H cầm 01 đoạn gậy gỗ bản dẹt dài khoảng 80cm đi phía sau xe nâng của T (cách khoảng 03m). T cho rằng anh H cầm gậy đi theo để đánh mình nên điều khiển cho xe nâng quay lại tiến về phía anh H dùng càng nâng gạt ngang từ trái sang phải đập một phát vào mạn sườn phải của anh H. Anh H tránh sang bên phải thì va vào đầu xe ô tô tải đang chờ lấy hàng. Anh H bị thương bỏ chạy được khoảng 04 đến 05m thì gục ngã xuống nền đường được anh Trần Văn C1, sinh năm 1982 và chị Lê Thị Ngọc T2, sinh năm 1987; đều trú tại phường M, thị xã K là công nhân của Công ty TNHH T3 HD cùng T đưa anh H vào nằm nghỉ trong chiếc Container. Sau đó anh H được đưa đi cấp cứu, chiếu chụp tại Phòng khám Đ - K rồi được chuyển đến Bệnh viện H1 điều trị đến ngày 18/8/2022 ra viện.

Tại phiếu chụp X-Q vào hồi 15 giờ 41 phút ngày 14/8/2022, Phòng khám Đ kết luận: Anh H bị dập phổi hai bên, tràn khí màng phổi và thành ngực phải, gãy các xương sườn và xương ức.

Tại Bệnh án số 45622 ngày 18/8/2022, Bệnh viện H1 xác định: Anh Nguyễn Văn H bị xây xát ngực; tràn dịch khoang màng phổi phải dày 4mm, tràn khí khoang màng phổi phải 10mm; tổn thương đụng dập chảy máu phế nang rải rác hai bên trường phổi; dịch màng ngoài tim khoảng 5mm; gãy cung trước xương sườn 4, 5, 6, 7, 8 bên phải; gãy gai sau C7, T1.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 171/2023/KLT_THS-TTPYHP ngày 03/4/2023 và Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể bổ sung qua hồ sơ số 424/2023/KLTgTHS-TTPYHP ngày 29/6/2023, Trung tâm P kết luận: Anh Nguyễn Văn H bị vết phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi phải kích thước nhỏ; xây xước da vùng ngực không rõ có để lại sẹo hay không; gãy gai sau C7 và T1; gãy xương sườn 6, 7, 8 bên phải; tổn thương màng phổi đã được phẫu thuật dẫn lưu, không để lại di chứng. Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 26%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi phải gây nên là 01%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy gai sau C7 và T1 gây nên là 18%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy xương sườn 6 bên phải

gây nên là 02%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy xương sườn 7 bên phải gây nên là 02%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy xương sườn 8 bên phải gây nên là 02%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương màng phổi không để lại di chứng gây nên là 03%; vết xây xước da vùng ngực không rõ có để lại sẹo hay không nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành. Kết luận khác: Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân Thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo;

Ngày 22/4/2024, bị cáo T kháng cáo phần hình phạt của bản án, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh T; Giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thị xã Kinh Môn.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về sự vắng mặt bị cáo tại phiên toà: Ngày 12/6/2024, Toà án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, ấn định ngày xét xử là 26/6/2024, tuy nhiên ngày 26/6/2024, Toà án đã hoãn phiên toà vì bị cáo T có đơn đề nghị hoãn phiên toà với lý do bị ốm. Ngày 09/7/2024, Bị cáo T tiếp tục có đơn xin hoãn phiên toà ngày 12/7/2024 với lý do cần thời gian để người bào chữa tiếp cận, nghiên cứu hồ sơ vụ án, tuy nhiên, bị cáo không nộp tài liệu thể hiện việc mời người bào chữa. Mặt khác, kể từ ngày có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo không mời người bào chữa, đến ngày 09/7/2024 bị cáo mới đề nghị hoãn phiên toà với lý do để người bào chữa tiếp cận, nghiên cứu hồ sơ vụ án và từ ngày 09/7/2024 đến ngày 12/7/2024, không có người bào chữa nào do bị cáo mời đến Toà án liên hệ bào chữa cho bị cáo. Do đó, tại phiên toà bị cáo vắng mặt, HĐXX không chấp nhận đề nghị hoãn phiên toà của bị cáo mà căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt bị cáo theo thủ tục chung.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/8/2022, tại phân xưởng P3 Công ty cổ phần X, địa chỉ: phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Đoàn Thanh T đã có hành vi điều khiển xe nâng nhãn hiệu Komatsu có chiều dài là 4,5m, rộng 1,2m, phía trước xe có 02 càng bằng kim loại, mỗi càng dài 02m, bản rộng 17cm, chỗ dày nhất 5,5cm, chỗ mỏng nhất 1,8cm tiến về phía anh Nguyễn Văn H dùng càng nâng gạt ngang từ trái sang phải đập một nhát vào mạn sườn phải của anh H. Hậu quả anh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26%.

Hành vi của Đoàn Thanh T nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khoẻ của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc điều khiển xe nâng gạt vào người khác sẽ gây nguy hiểm đến sức khoẻ cho họ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo gây thương tích bằng sử dụng xe nâng có 02 càng để gạt ngang vào người anh H là dùng hung khí nguy hiểm, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo thì thấy:

Cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo T 27 tháng tù là phù hợp. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng phạm tội và lần này phạm tội nghiêm trọng, tại phiên toà phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt tù của bản án sơ thẩm, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam

giữ.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh T; Giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thị xã Kinh Môn đối với Đoàn Thanh T.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kề từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (12/7/2024).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- TAND Thị xã Kinh Môn;
- CQCSĐT, CQTHAHS, CQHSNV Công an Thị xã Kinh Môn;
- VKSND Thị xã Kinh Môn.
- Chi cục THADS Thị xã Kinh Môn
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Cường